TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 154/2021/HSST
Ngày: 16/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* **Bà Trương Thị Thu Hương**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Bà Đào Phương Mai**
Ông Phan Trung Hiếu
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông **Tô Việt Anh** - Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm:* Ông **Trần Việt Phương**, Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2021/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Cái Minh T- Sinh năm 1991; Nơi cư trú: số 722 B, P. B, quận H, H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Con ông Cái Duy H, sinh năm 1964; Con bà Vũ Thanh M, sinh năm 1966; vợ: Vũ Kim O, sinh năm 1991; Có 01 con sinh năm 2017; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ: 18/3/2021. Hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 27/3/2021; Hiện bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Phương N- Sinh năm 1989; ĐKNKTT: số 02 ngõ Trại Găng, P., quận H, H; Nơi cư trú: 212 B2B T, P. Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Đăng S, sinh năm 1962; Con bà Lê Thị Hồng T, sinh năm 1965; vợ: Trần Thanh H, sinh năm 1989; Có 04 con: lớn sinh năm 2013; nhỏ sinh năm 2016; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: 04 tiền án

Ngày 30/11/2007, Toà án quận Hai Bà Trưng xử phạt 24 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (Án số 482/HSST). Xác minh đã thi hành khoản án phí HSST theo biên lai số 2934 ngày 30/11/2007 tại Chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng – *án tích đã xóa*.

Ngày 30/01/2008, Tòa án quận Ba Đình xử phạt 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Án số 25/HSST). Xác minh đã thi hành khoản án phí HSST theo biên lai số 48966 ngày 25/7/2008 tại Chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng – *án tích đã xóa*.

Ngày 08/7/2008, Toà án quận Hoàn Kiếm xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp hình phạt bản án số 482/HSST của Tòa án quận Hai Bà Trưng và bản án số 25/HSST của Tòa án quận Ba Đình buộc chấp hành hình phạt chung là 5 năm tù (Án số 243/HSST). Ra trại ngày 27/11/2011. Xác minh đã thi hành khoản án phí HSST theo biên lai số 49229 ngày 08/10/2008 tại Chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng – *án tích đã xóa*.

Ngày 27/8/2018, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Án số 233/2018/HSST). Ra trại ngày 19/01/2020 – *chưa xóa án tích*.

Tạm giữ: 18/3/2021 Tạm giam: 27/3/2021 Số giam: 1976A2/20

Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 1 Công an TP. Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 17/03/2021, tổ công tác Công an phường Phan Chu Trinh làm nhiệm vụ tuần tra khu vực 33B Phạm Ngũ Lão, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội phát hiện Nguyễn Phương Nvà Cái Minh Tngồi trên xe máy Honda Vision màu xanh BKS: 29D2-472.50 có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái của N có 01 túi nilông màu trắng kích thước 3x4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T và N khai nhận mang ma túy "Ke" đi bán cho khách của T để kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ và niêm phong số tang vật trên rồi đưa T, N cùng tang vật về trụ sở Công an phường Phan Chu Trinh để làm việc.

Ngoài ra thu giữ của Nguyễn Phương N:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax màu đen, số Imei 35388106396923, số sim 0584741111;

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh BKS: 29D2-47250; số khung 563237, số máy 4470788.

Tạm giữ của Cái Minh T:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng, số Imei 355329089871002, số sim 0326984292; Tại biên bản kiểm tra điện thoại trên có tin nhắn liên quan đến việc mua bán ma túy.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phương Ntại số 212 B2B Trại Găng, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội không phát hiện, thu giữ đồ vật gì.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Cái Minh Ttại số 722B Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội không phát hiện, thu giữ đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 2217/KLGĐ-PC09 ngày 25/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước 3x4 cm thu giữ của Nguyễn Phương Nlà ma túy loại Ketamine, có khối lượng 2,300 gam.

Tại cơ quan Công an, **Cái Minh T**khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/03/2021, T đang làm việc tại quán cắt tóc số 722A Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì có một người bạn xã hội tên Linh (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) dùng số điện thoại 0374121127 gọi cho T hỏi mua 04 viên ma

túy "Kẹo" và 01 chỉ ma túy "Ke", T bảo để hỏi và hẹn giao ma túy tại 33B Phạm Ngũ Lão. Sau đó, T gọi cho Nguyễn Phương Nbáo có khách hỏi mua 04 viên ma túy "Kẹo" và 01 chỉ ma túy "Ke", N trả lời chỉ có ma túy "Ke" đá, T đồng ý. Một lúc sau, N điều khiển xe máy Honda Vision BKS: 29D2-472.50 đến đón T để cùng đi giao ma túy. Trên đường đi, T hỏi N "Ke bán giá bao nhiêu tiền?", N nói với T mua 2.800.000 đồng, bây giờ bán giá 3.000.000 đồng", T đồng ý. Khi cả hai đến ngõ 33B Phạm Ngũ Lão thì bị kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên. Chiếc điện thoại Iphone 7 bị thu giữ là tài sản của T dùng để liên lạc với gia đình và mua bán ma túy.

Nguyễn Phương Nkhai nhận phù hợp với lời khai Cái Minh Tvà khai: Khoảng 16 giờ ngày 14/3/2021, N đi đến khu vực dốc Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội gặp và mua của một thanh niên tên Tùng (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 2.800.000 đồng ma túy "ke" chia làm 02 túi, N đã sử dụng hết 01 túi. Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 17/3/2021, N đang ở nhà tại 02 ngõ Trại Găng, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì Cái Minh Tnhắn tin, gọi điện nói có khách muốn mua ma túy, hỏi mua 04 viên ma túy "Kẹo" và 01 chỉ ma túy "Ke", N trả lời chỉ có ma túy "Ke" đá, T đồng ý. Sau đó, N cất túi ma túy "Ke" đã mua trước đó vào túi quần bên trái phía sau đang mặc rồi điều khiển xe máy Honda Vision màu xanh BKS: 29D2-47250 đến đón T và cùng đi đến số 33 Phạm Ngũ Lão giao ma túy. Khi đang đứng tại 33 Phạm Ngũ Lão thì bị kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên. Chiếc điện thoại Iphone 11 Promax bị thu giữ là tài sản của N dùng để liên lạc với gia đình và mua bán ma túy.

Về đối tượng tên "Tùng" bán ma túy cho N do N không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và số điện thoại. Cơ quan điều tra đã dẫn giải N chỉ địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Về đối tượng tên "Linh", T không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành rút list số điện thoại nhưng không xác định được chủ thuê bao nên không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Vision màu xanh BKS: 29D2 – 472.50, số khung 563237, số máy 4470788 thu giữ của Nguyễn Phương N, quá trình xác minh là tài sản của anh Nguyễn Đăng Sơn (Sinh năm: 1962; HKTT: Số 2 ngõ Trại Găng, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) là bố của Nguyễn Phương Ncho mượn để sử dụng, không biết việc N sử dụng đi mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh Sơn. Anh Sơn đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số 155/CT-VKS ngày 24/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố **Cái Minh T, Nguyễn Phương N**về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 251 khoản 1 Bộ luật hình sự 2015;

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Cái Minh Tmức án từ 24 tháng tù đến 28 tháng tù giam.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phương Nmức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù giam.

Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền.

- *Về tang vật:* Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, trên các mép phong bì có chữ ký của Nguyễn Phương N, người chứng kiến, cán bộ niêm phong và hình dấu của Công an phường. Trong phong bì có 01 túi nilon màu trắng kích thước (3x4)cm chứa ma túy loại Ketamine có khối lượng 2,300 gam (Theo bản kết luật giám định số 2217 ngày 25/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội), PC09 thu mẫu 0,202 gam còn lại 2,098 gam.

+ Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng, số Imei 355329089871002, số sim 0326984292 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax màu đen, số Imei 35388106396923, số sim 0584741111.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Cái Minh T, Nguyễn Phương Ntại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 17/3/2021, tại trước cửa số 33B Phạm Ngũ Lão, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Cái Minh Tvà Nguyễn Phương Ncó hành vi cất giấu 2,300 gam ma túy Ketamine nhằm mục đích để bán thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Nếu bán được ma túy các bị cáo hưởng lợi 200.000 đồng

Hành vi nêu trên của các bị cáo Cái Minh T, Nguyễn Phương Ndã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo Cái Minh Tvà Nguyễn Phương Nlà đồng phạm về tội danh này. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma tuý đã và đang phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, huỷ hoại sức khoẻ, nhân cách con người và còn là nguyên nhân gây ra tội phạm. Các bị cáo nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm nhưng vẫn phạm tội thể hiện các bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, phải có mức

hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Cái Minh Tnhân thân chưa có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; Bị cáo Nguyễn Phương Nnhân thân có 04 tiền án trong đó tiền án Ngày 27/8/2018, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Án số 233/2018/HSST). Ra trại ngày 19/01/2020 – *chưa xóa án tích* nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét các bị cáo Cái Minh T, Nguyễn Phương Nđều đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối chiếu với quy định của pháp luật và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, biết tuân thủ pháp luật và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: ma túy là vật cấm lưu hành không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy; điện thoại di động và số sim điện thoại liên quan đến tội phạm thì tịch thu sung công.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Vision màu xanh BKS: 29D2 – 472.50, số khung 563237, số máy 4470788 thu giữ của Nguyễn Phương N, quá trình xác minh là tài sản của anh Nguyễn Đăng Sơn (Sinh năm: 1962; HKTT: Số 2 ngõ Trại Găng, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) là bố của Nguyễn Phương Ncho mượn để sử dụng, không biết việc N sử dụng đi mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh Sơn. Anh Sơn đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối tượng tên "Tùng" bán ma túy cho Nguyễn Phương N, và đối tượng tên "Linh" hỏi Cái Minh Tmua ma túy, do các bị cáo khai không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo **Cái Minh T, Nguyễn Phương N**phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. *Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015:*

Xử phạt bị cáo Cái Minh T**24 (Hai mươi bốn) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 27/3/2021.

3. *Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015*:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N**28 (Hai mươi tám) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2021.

4. *Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, trên các mép phong bì có chữ ký của Nguyễn Phương N, người chứng kiến, cán bộ niêm phong và hình dấu của Công an phường. Trong phong bì có 01 túi nilon màu trắng kích thước (3x4)cm chứa ma túy loại Ketamine có khối lượng 2,300 gam (Theo bản kết luật giám định số 2217 ngày 25/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội), PC09 thu mẫu 0,202 gam còn lại 2,098 gam.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng, số Imei 355329089871002, số sim 0326984292 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax màu đen, số Imei 35388106396923, số sim 0584741111 là công cụ bị cáo Cái Minh T, Nguyễn Phương Ndùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

(Các vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2021).

4. *Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016 UBTVQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:*

Bị cáo Cái Minh T, Nguyễn Phương Nmỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:*

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
-Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Trương Thị Thu Hương